

Số: 79/NQ-HĐND

Phụng Hiệp, ngày 18 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
Kế hoạch đầu tư công năm 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP
KHOÁ XII, KỲ HỌP THỨ 20

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về Kế hoạch đầu tư công năm 2025;

Xét Tờ trình số 372/TTr-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp về dự thảo Nghị quyết Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện; Ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân huyện Phụng Hiệp thống nhất Kế hoạch đầu tư công năm 2025 với số vốn 100.725 triệu đồng (*Một trăm tỷ bảy trăm hai mươi lăm triệu đồng*), cụ thể như sau:

1. Vốn ngân sách địa phương: 85.965 triệu đồng, trong đó:
 - Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 8.900 triệu đồng.
 - Đầu tư từ nguồn Xổ số kiến thiết: 77.065 triệu đồng.
2. Nguồn vốn ngân sách Trung ương: 14.760 triệu đồng, trong đó:
 - Nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới: 14.760 triệu đồng.

(Đính kèm Phụ lục)

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo quy định pháp luật.

Điều 3. Hội đồng nhân dân huyện giao Thường trực Hội đồng nhân dân, hai Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Phụng Hiệp, Khóa XII, Kỳ họp thứ 20 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 18 tháng 12 năm 2024./. (cđ)

Nơi nhận:

- TT. HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh (đơn vị huyện Phụng Hiệp);
- TT. HU, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các Phòng, ban ngành, đoàn thể cấp huyện;
- TT. HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, HSKH, CS, C150. *76*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Đức

Phụ lục I

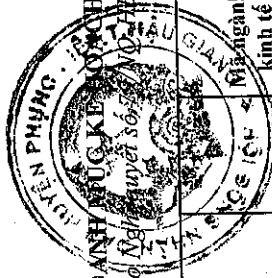
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 79/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân huyện Phụng Hiệp)



Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch năm 2025	Ghi chú
	TỔNG SỐ	100.725	
A	VỐN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	85.965	
	Trong đó:		
-	Chi xây dựng cơ bản tập trung vốn trong nước		
-	Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất	8.900	
-	Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết	77.065	
-	Đầu tư từ bội chi ngân sách địa phương		
B	VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG	14.760	
I	VỐN TRONG NƯỚC	14.760	
1	Vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực		
2	Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án cao tốc, liên kết vùng, đường ven biển, dự án quan trọng khác		
3	Vốn chương trình mục tiêu quốc gia	14.760	
	Trong đó:		
-	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	14.760	
-	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi		
-	Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững		
II	VỐN NƯỚC NGOÀI		



Phụ lục II
DANH MỤC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
(Kèm theo Quyết định số 12/2024/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân huyện Phụng Hiệp)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công	Thời gian hoàn thành	Quyết định đầu tư			Kế hoạch đầu tư công năm 2025				Ghi chú
						Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Cân đối ngân sách	Trong đó:		
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP			Tiền sử dụng đất	Xổ số kiến thiết	
	Tổng số						167.784	166.119	85.965	-	8.900	77.065	
A	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện						158.784	157.119	77.065	-	-	77.065	
I	Dự án dự kiến hoàn thành năm 2025						35.784	34.119	13.714	-	-	13.714	
1	Xây dựng kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm cho Hợp tác xã Kỳ Như	8042133	280-309	2023	2025	6459/QĐ-UBND, 27/6/2023	10.431	9.373	3.773	-	-	3.773	
2	Xây dựng kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm cho Hợp tác xã Mãng cầu xiêm Hòa Mỹ	8042134	280-309	2023	2025	6460/QĐ-UBND, 27/6/2023	9.980	9.373	3.773	-	-	3.773	
3	Xây dựng kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm cho Liên hiệp hợp tác xã Thủy sản Mekong	8042189	280-309	2023	2025	6455/QĐ-UBND, 27/6/2023	6.000	6.000	2.395	-	-	2.395	
4	Xây dựng kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm cho Hợp tác xã nông nghiệp Trung Hiếu Phát	8042135	280-309	2023	2025	6461/QĐ-UBND, 27/6/2023	9.373	9.373	3.773	-	-	3.773	
II	Dự án khởi công mới năm 2025						100.000	100.000	49.791	-	-	49.791	
5	Khu tái định cư ấp Mỹ Quới, thị trấn Cây Dương, huyện Phụng Hiệp			2024	2027		100.000	100.000	49.791	-	-	49.791	
III	Vốn đối ứng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới cho các đơn vị, địa phương						23.000	23.000	13.560	-	-	13.560	
	Dự án dự kiến hoàn thành năm 2025						23.000	23.000	13.560	-	-	13.560	
1	Cầu Cái Nhum, xã Long Thành, huyện Phụng Hiệp	8098347	290-292	2024	2026	6306/QĐ-UBND, 15/7/2024	9.000	9.000	6.160	-	-	6.160	
2	Nhà văn hoá ấp Tân Hiệp	8098345	160-161	2024	2026	6299/QĐ-UBND, 15/7/2024	1.750	1.750	950	-	-	950	
3	Nhà văn hoá - khu thể thao ấp Tân Thành	8098352	160-161	2024	2026	6300/QĐ-UBND, 15/7/2024	2.000	2.000	1.000	-	-	1.000	
4	Nhà văn hoá - khu thể thao ấp Tân Long	8098353	160-161	2024	2026	6301/QĐ-UBND, 15/7/2024	2.000	2.000	1.000	-	-	1.000	
5	Nâng cấp, sửa chữa Trung tâm văn hóa - thể thao xã Tân Bình	8098351	220-221	2024	2026	6302/QĐ-UBND, 15/7/2024	2.500	2.500	1.500	-	-	1.500	

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công	Thời gian hoàn thành	Quyết định đầu tư				Kế hoạch đầu tư công năm 2025				Ghi chú
						Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMDT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Cân đối ngân sách	Tiền sử dụng đất	Xổ số kiến thiết	
6	Nhà văn hoá ấp Tân Phú A	8098346	160-161	2024	2026	6303/QĐ-UBND, 15/7/2024	1.750	1.750	1.750	950	-	-	950	
7	Nhà văn hoá - khu thể thao ấp Tân Quới	8098354	160-161	2024	2026	6304/QĐ-UBND, 15/7/2024	2.000	2.000	2.000	1.000	-	-	1.000	
8	Nhà văn hoá - khu thể thao ấp Tân Quới Rạch	8098355	160-161	2024	2026	6305/QĐ-UBND, 15/7/2024	2.000	2.000	2.000	1.000	-	-	1.000	

Phụ lục III

PHỤ LỤC III
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
HỖ TRỢ ĐẦU TƯ QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 12/2024/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân huyện Phụng Hiệp)

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Danh mục dự án	Mã dự án	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng mức đầu tư		Kế hoạch vốn NSTW năm 2025
					Tổng số các nguồn vốn	Trong đó: NSTW	
	TỔNG CỘNG				17.120	17.120	14.760
A	XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI				3.000	3.000	2.500
I	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện				3.000	3.000	2.500
*	<i>Xã Hiệp Hưng</i>				3.000	3.000	2.500
	Tiêu chí về giao thông (Tiêu chí số 2)				3.000	3.000	2.500
1	Tuyến đường Sậy Niếu, ấp Lái Hiếu, xã Hiệp Hưng	8044026	280-292	2023-2025	3.000	3.000	2.500
B	XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO				14.120	14.120	12.260
	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện				14.120	14.120	12.260
*	<i>Xã Thạnh Hòa</i>				14.120	14.120	12.260
	Tiêu chí về Giáo dục (tiêu chí số 5)				10.920	10.920	10.406
1	Trường Mẫu giáo Thạnh Hòa	8043045	070 -071	2024-2025	10.920	10.920	10.406
	Tiêu chí về Cơ sở vật chất văn hóa (Tiêu chí số 6)				3.200	3.200	1.854
1	Nhà văn hóa ấp Nhất A	8037647	160-161	2024-2025	1.600	1.600	825
2	Nhà văn hóa ấp Tầm Vu 3	8037646	160-161	2024-2025	1.600	1.600	1.029

